CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TIÊU CHUẨN NHÀ NƯỚC

Tuyển tập

TIÊU CHUẨN NHÀ NƯỚC

về

VẬT DỤNG, VĂN HÓA PHẨM

TẬP I

HÀ NỘI — 1979

TCVN 1269 — 72

Cơ quan biên soạn : Tổng công ty Nông lâm thổ sản — Bộ Nội thương

Cơ quan đề nghị ban hành : Bộ Nội thương

Cơ quan trình duyệt : Viện Tiêu chuẩn — Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Cơ quan xét duyệt và ban hành : Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Quyết định ban hành : số 12 KHKT/QĐ ngày 31-12-1972

TCVN 1550 — 74

Cơ quan biên soạn : Nhà máy Bóng đèn Phích nước Rạng đông

Cơ quan đề nghị ban hành :

Cơ quan trình duyệt : Viện Tiêu chuẩn — Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Cơ quan xét duyệt và ban hành : Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Quyết định ban hành : số 423 KHKT/QĐ ngày 16-12-1974

TCVN 1579 — 74

Cơ quan biên soạn : Tổng công ty Bách hóa — Bộ Nội thương

Cơ quan đề nghị ban hành : Bộ Nội thương

Cơ quan trình duyệt : Viện Tiêu chuẩn — Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Cơ quan xét duyệt và ban hành : Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Quyết định ban hành : số 484 KHKT/QĐ ngày 28-12-1971

TCVN 1557 — 74

Cơ quan biên soạn : Nhà máy Xà phòng Hà nội

Cơ quan đề nghị ban hành :

Cơ quan trình duyệt : Viện Tiêu chuẩn — Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Cơ quan xét duyệt và ban hành : Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Quyết định ban hành : số 424 KHKT/QĐ ngày 16-12-1974

TCVN 1449 — 73

Cơ quan biên soạn : Vụ kỹ thuật — Tổng cục Bưu điện

Cơ quan đề nghị ban hành : Tổng cục Bưu điện

Cơ quan trình duyệt : Viện Tiêu chuẩn — Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Cơ quan xét duyệt và ban hành : Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Quyết định ban hành : số 177 KHKT/QĐ ngày 26-12-1973

TCVN 1581 — 74

Cơ quan biên soạn : Cục Bảo quản, kiểm nghiệm — Bộ Nội thương

Cơ quan đề nghị ban hành : Bộ Nội thương

Cơ quan trình duyệt : Viện Tiêu chuẩn — Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Cơ quan xét duyệt và ban hành : Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Quyết định ban hành : số 484 KHKT/QĐ ngày 28-12-1974

TCVN 1862 — 76 ÷ TCVN 1868 — 76

Cơ quan biên soạn : Viện Công nghiệp giấy và xenlulô

Cơ quan đề nghị ban hành : Bộ Công nghiệp nhẹ

Cơ quan trình duyệt : Cục Tiêu chuẩn — Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Cơ quan xét duyệt và ban hành : Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Quyết định ban hành : số 469 KHKT/QĐ ngày 23-12-1976

TCVN 1270 — 72

Cơ quan biên soạn và trình duyệt : Viện Tiêu chuẩn — Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Cơ quan xét duyệt và ban hành : Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Quyết định ban hành : số 12 KHKT/QĐ ngày 31-12-1972

TCVN 193 — 66

Cơ quan biên soạn : Vụ kỹ thuật — Bộ Công nghiệp nhẹ

Cơ quan đề nghị ban hành : Bộ Công nghiệp nhẹ

Cơ quan trình duyệt : Viện Đo lường và Tiêu chuẩn — Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Cơ quan xét duyệt và ban hành : Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Quyết định ban hành : số 88a KHKT/QĐ ngày 1-4-1966

TCVN 1663 — 75

Cơ quan biên soạn : Nhà máy giấy Việt trì

Cơ quan đề nghị ban hành :

Cơ quan trình duyệt : Viện Tiêu chuẩn — Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Cơ quan xét duyệt và ban hành : Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Quyết định ban hành : số 635 KHKT/QĐ ngày 14-11-1975

TCVN 1580 — 74

Cơ quan biên soạn : Tổng công ty Bách hóa — Bộ Nội thương

Cơ quan đề nghị ban hành : Bộ Nội thương

Cơ quan trình duyệt : Viện Tiêu chuẩn — Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Cơ quan xét duyệt và ban hành : Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Quyết định ban hành : số 484 KHKT/QĐ ngày 28-12-1974

TCVN 1604 — 75

Cơ quan biên soạn : Nhà máy Văn phòng phẩm Hồng hà — Bộ Công nghiệp nhẹ

Cơ quan đề nghị ban hành : Bộ Công nghiệp nhẹ

Cơ quan trình duyệt : Viện Tiêu chuẩn — Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Cơ quan xét duyệt và ban hành : Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước

Quyết định ban hành : số 70 KHKT/QĐ ngày 8-3-1975

CHIẾU

Kích thước cơ bản

TCVN 1269 — 72

Có hiệu lực từ 1-1-1974

Tiêu chuẩn này áp dụng cho các loại chiếu do các xí nghiệp quốc doanh và hợp tác xã sản xuất.

Kích thước cơ bản của chiếu phải theo đúng quy định trong bảng dưới đây :

mm

Loại chiếu	Chiều rộng	Chiều dài
Loại chiếu dùng cho giường cá nhân	800	1 900
Loại chiếu dùng cho giường đôi	(1 200)	(1 900)
	(1 300)	(1 900)
	1 400	1 900
	(1 500)	(1 900)
	(1 600)	(1 900)

Chú thích. Loại chiếu có kích thước ghi trong dấu ngoặc là loại cho phép sản xuất theo yêu cầu riêng của khách hàng để phục vụ cho các giường cũ đang còn sử dụng.